

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 131/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị M, sinh năm 1962;

Địa chỉ: 6, khu phố I, Phường B, thành phố G, tỉnh Tiền Giang;

- Bị đơn: Huỳnh Thị Mỹ H, sinh năm 1966;

Địa chỉ: số B, Đ, Khu phố A, Phường I, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1994.

Địa chỉ: số B, Đ, Khu phố A, Phường I, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Huỳnh Thị Mỹ H có nghĩa vụ trả cho Bà Phan Thị M số tiền vay còn thiếu là 71.000.000 ( Bảy mươi một triệu đồng).

Thời gian thực hiện mỗi tháng vào ngày 10 mỗi tháng bà H trả cho bà M 1.000.000 đồng ( Một triệu đồng).

Thời gian bắt đầu trả vào ngày 10 tháng 10 năm 2024 và cứ mỗi tháng tiếp theo cho đến khi hết nợ.

Trong trường hợp bà Huỳnh Thị Mỹ H không trả hoặc trả không đầy đủ thì chị Nguyễn Thị Phương D sẽ tiếp tục trả thay bà Huỳnh Thị Mỹ H cho đến khi hết nợ.

Kể từ ngày bà M có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Thị Mỹ H tự nguyện chịu án phí là 1.775.000 đồng ( Một triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng)

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## THẨM PHÁN

**Nơi nhận:**

- TATTG.
- Đương sự;
- VKSND TPGC;
- CCTHADS TPGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**Trần Thị An Thư**